TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1475/2017/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 03 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1328/2017/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hà V– sinh năm: 1978

Địa chỉ: 45/2 Đường X, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Trần B – sinh năm: 1976

Địa chỉ: 45/2 Đường X, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hà V và Ông Trần B

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Hà V và ông Trần B thuận tình ly hôn. Chấm dứt quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 01/2001 ngày 20/01/2001 do Uỷ ban nhân dân xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An cấp.

- Về con chung: Giao cho bà V có trách nhiệm nuôi dưỡn con chung tên Trần M, sinh ngày 13/11/2003 đến tuổi trưởng thành. Tạm hõan nghĩa vụ cấp dưỡng cho Ông B cho đến khi bà V có yêu cầu Ông B được quyền và nghĩa vụ lui tới thăm nom chăm sóc

và giáo dục con chung. Vì lợi ích con chung khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không yêu cầu tòa giải quyết
- Về nợ chung, nợ riêng : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Là 150.000 đồng do bà V tự nguyện chịu, cấn trừ và hoàn trả lại cho bà V số tiền 150.000 đồng theo biên lai đã tạm nộp án phí số 0027605 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND TPHCM;
- VKSNDQGV ;
- THADSQGV ;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN
Đã ký

Phạm Thị Hương